

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2731/QĐ-UBND

Phú Thọ, ngày 29 tháng 10 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính bị bãi bỏ về lĩnh vực tôn giáo thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ Quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo;

Căn cứ Thông tư số 01/2013/TT-BNV, ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ về Ban hành và hướng dẫn sử dụng biểu mẫu về thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp và Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính bị bãi bỏ về lĩnh vực tôn giáo thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã tại Quyết định số 787/QĐ-UBND, ngày 26/3/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở: Nội vụ, Tư pháp; Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị; Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Các Bộ: Tư pháp, Nội vụ;
- Cục Kiểm soát TTHC, Bộ Tư pháp;
- TTTU, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT;
- Như điều 3;
- Sở Tư pháp (03b);
- Ban Tôn giáo tỉnh;
- PVP (Ô. Xuyên);
- Lưu: VT, VX2, NC1 (310b).

CHỦ TỊCH

Chu Ngọc Anh

PHẦN I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH; THỦ TỤC HÀNH
CHÍNH BỊ BÃI BỎ VỀ LĨNH VỰC TÔN GIÁO THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ THỌ

I. Danh mục TTHC mới ban hành về lĩnh vực tôn giáo thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã.

| STT | TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH |
|-----|---|
| 1 | Tiếp nhận thông báo người đại diện hoặc Ban quản lý cơ sở tín ngưỡng. |
| 2 | Tiếp nhận thông báo dự kiến hoạt động tín ngưỡng năm diễn ra vào năm sau tại cơ sở tín ngưỡng. |
| 3 | Chấp thuận đăng ký sinh hoạt tôn giáo. |
| 4 | Đăng ký chương trình hoạt động tôn giáo hàng năm của tổ chức tôn giáo. |
| 5 | Tiếp nhận đăng ký người vào tu. |
| 6 | Tiếp nhận thông báo về việc sửa chữa, cải tạo, nâng cấp công trình tín ngưỡng, công trình tôn giáo không phải xin cấp giấy phép xây dựng. |
| 7 | Chấp thuận việc tổ chức quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo trong phạm vi một xã. |

II. Danh mục TTHC bị bãi bỏ về lĩnh vực tôn giáo thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã Quyết định số 787/QĐ-UBND, ngày 26/3/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ.

| STT | TÊN TTHC BỊ BÃI BỎ | SỐ KÝ HIỆU, NGÀY THÁNG NĂM BAN HÀNH, TRÍCH YẾU CỦA VBQPPL CÓ QUY ĐỊNH VỀ TTHC |
|-----|--|---|
| 1 | Tiếp nhận thông báo tổ chức lễ hội tín ngưỡng không thuộc quy định tại khoản 1 điều 4 Nghị định số 22/2005/NĐ-CP ngày 01/3/2005 của Chính phủ. | Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ Quy định chi tiết và biện pháp |
| 2 | Đăng ký chương trình hoạt động tôn giáo hàng năm của tổ chức tôn giáo cơ sở. | |

- | | | |
|---|--|---|
| 3 | Tiếp nhận thông báo việc cải tạo, sửa chữa, nâng cấp công trình tôn giáo mà không làm thay đổi kiến trúc, kết cấu chịu lực công trình. | thi hành Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo; |
| 4 | Đăng ký người vào tu. | Thông tư số 01/2013/TT-BNV, |
| 5 | Tiếp nhận thông báo tổ chức quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo. | ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ về Ban hành và hướng dẫn sử dụng biểu mẫu về thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo; |
| 6 | Đăng ký sinh hoạt điểm nhóm Tin lành. | |

PHẦN II
NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG TTHC MỚI BAN HÀNH VỀ LĨNH VỰC TÔN
GIÁO THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ THỌ

Lĩnh vực tôn giáo

1. Thủ tục: Tiếp nhận thông báo người đại diện hoặc Ban quản lý cơ sở tín ngưỡng.

a. Trình tự thực hiện:

- Sau khi cộng đồng dân cư nơi có cơ sở tín ngưỡng bầu, cử được người đại diện hoặc Ban quản lý cơ sở tín ngưỡng của cộng đồng;

- Trong thời gian 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả bầu, cử người đại diện hoặc Ban quản lý cơ sở tín ngưỡng có trách nhiệm thông báo bằng văn bản nêu rõ họ, tên, tuổi, nơi cư trú của những người được bầu, cử đến Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn .

b. Cách thức thực hiện:

- Tổ chức gửi thông báo trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.

c. Thành phần, số lượng hồ sơ:

+ Văn bản thông báo về người đại diện cơ sở tín ngưỡng (*Theo mẫu B1*)

d. Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ khi nhận được thông báo hợp lệ, nếu UBND cấp xã không có ý kiến khác thì cơ sở tín ngưỡng được hoạt động theo nội dung đã thông báo.

đ. Đối tượng thực hiện: Tổ chức, cá nhân.

e. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: UBND cấp xã.

g. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản trả lời.

h. Lệ phí: Không.

i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

+ Thông báo về người đại diện cơ sở tín ngưỡng (theo mẫu B1 tại Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ).

k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Người đại diện hoặc thành viên Ban quản lý cơ sở tín ngưỡng là công dân Việt Nam, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, có uy tín trong cộng đồng dân cư và nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật.

l. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Pháp lệnh Tín ngưỡng, Tôn giáo số 21/2004/UBTVQH11 ngày 18/6/2004 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội có hiệu lực thi hành ngày 15/11/2004;

- Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ Quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo;

- Thông tư số 01/2013/TT-BNV, ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ về Ban hành và hướng dẫn sử dụng biểu mẫu về thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo;

- Quyết định số 2564/2006/QĐ-UBND ngày 13/9/2006 của UBND tỉnh Phú Thọ về ban hành quy định một số điểm thực hiện Pháp lệnh Tín ngưỡng, Tôn giáo trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Mẫu B1*(Ban hành kèm theo Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ)***CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.....⁽¹⁾, ngày.....tháng.....năm.....**THÔNG BÁO****Về người đại diện cơ sở tín ngưỡng**Kính gửi: ⁽²⁾

Tên cơ sở tín ngưỡng (chữ in hoa):.....

Địa chỉ:

Thông báo về người đại diện cơ sở tín ngưỡng:

Họ và tên:Tên gọi khác.....Năm sinh.....

Giấy CMND số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Nơi cư trú:.....

Là đại diện cơ sở tín ngưỡng.

*Đính kèm Thông báo gồm: biên bản về việc bầu (cử) người đại diện, ban quản lý; danh sách thành viên Ban quản lý nếu có (họ tên, tên gọi khác, tuổi, số giấy CMND, nơi cư trú).***NGƯỜI ĐẠI DIỆN** ⁽³⁾*(Ký, ghi rõ họ tên)*⁽¹⁾ Địa danh nơi có cơ sở tín ngưỡng.⁽²⁾ Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi có cơ sở tín ngưỡng.⁽³⁾ Trường hợp cơ sở tín ngưỡng có Ban quản lý thì người thay mặt Ban quản lý ký Thông báo

2. Thủ tục: Tiếp nhận thông báo dự kiến hoạt động tín ngưỡng diễn ra vào năm sau tại cơ sở tín ngưỡng.

a. Trình tự thực hiện:

- Trước 15 tháng 10 hàng năm, người đại diện hoặc ban quản lý cơ sở tín ngưỡng có trách nhiệm gửi đến Ủy ban nhân dân cấp xã bản thông báo dự kiến hoạt động tín ngưỡng diễn ra vào năm sau tại cơ sở. Nội dung bản thông báo nêu rõ tên cơ sở tín ngưỡng, người tổ chức, chủ trì hoạt động; dự kiến số lượng người tham gia, nội dung, hình thức tổ chức sinh hoạt, thời gian diễn ra hoạt động tín ngưỡng.

- Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét bản thông báo và đề nghị bổ sung trong trường hợp cần thiết.

- Nếu Ủy ban nhân dân cấp xã không có ý kiến khác thì cơ sở tín ngưỡng được hoạt động theo nội dung đã thông báo.

b. Cách thức thực hiện:

- Tổ chức gửi thông báo trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.

c. Thành phần, số lượng hồ sơ:

+ Thông báo dự kiến hoạt động tín ngưỡng diễn trong năm sau tại cơ sở (Theo mẫu B2).

d. Thời hạn giải quyết: Sau 10 ngày làm việc kể từ khi nhận được bản thông báo hợp lệ.

đ. Đối tượng thực hiện: Tổ chức, cá nhân.

e. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: UBND cấp xã.

g. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản trả lời.

h. Lệ phí: Không.

i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

+ Thông báo dự kiến hoạt động tín ngưỡng năm... (Theo mẫu B2 tại Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ).

k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

l. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Pháp lệnh Tín ngưỡng, Tôn giáo số 21/2004/UBTVQH11 ngày 18/6/2004 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội có hiệu lực thi hành ngày 15/11/2004;

- Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ Quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo;

- Thông tư số 01/2013/TT-BNV, ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ về Ban hành và hướng dẫn sử dụng biểu mẫu về thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo;

- Quyết định số 2564/2006/QĐ-UBND ngày 13/9/2006 của UBND tỉnh Phú Thọ về ban hành quy định một số điểm thực hiện Pháp lệnh Tín ngưỡng, Tôn giáo trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Mẫu B2

(Ban hành kèm theo Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....⁽¹⁾, ngày.....tháng.....năm.....

THÔNG BÁO**Dự kiến hoạt động tín ngưỡng năm.....**

Kính gửi: ⁽²⁾

Tên cơ sở tín ngưỡng (chữ in hoa):.....

Địa chỉ:

Người đại diện (hoặc người thay mặt Ban quản lý):

Họ và tên:Tên gọi khác.....Năm sinh.....

Giấy CMND số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Thông báo dự kiến hoạt động tín ngưỡng:

Tổng số hoạt động tín ngưỡng diễn ra trong năm: cuộc.

(Danh sách các hoạt động tín ngưỡng theo mẫu kèm theo).

NGƯỜI ĐẠI DIỆN ⁽³⁾

(Ký, ghi rõ họ tên)

⁽¹⁾ Địa danh nơi có cơ sở tín ngưỡng.

⁽²⁾ Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi tổ chức hoạt động tín ngưỡng.

⁽³⁾ Trường hợp cơ sở tín ngưỡng có Ban quản lý thì người thay mặt Ban quản lý ký Thông báo.

3. Thủ tục: Chấp thuận đăng ký sinh hoạt tôn giáo.

a. Trình tự thực hiện:

- Tổ chức tôn giáo chuẩn bị đầy đủ hồ sơ;
- Tổ chức tôn giáo nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã, cán bộ tiếp nhận kiểm tra hồ sơ:
 - + Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết giấy hẹn trả kết quả;
 - + Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện.
- Sau khi tiếp nhận hồ sơ, công chức kiểm tra hồ sơ, nếu hồ sơ đạt yêu cầu thì trình Chủ tịch UBND cấp xã ra văn bản trả lời. Nếu trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.
- Tổ chức tôn giáo mang giấy hẹn và nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.

b. Cách thức thực hiện:

- Tổ chức nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.

c. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- + Văn bản đăng ký sinh hoạt tôn giáo (Theo mẫu B4).
- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d. Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc, kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ

đ. Đối tượng thực hiện: Tổ chức.

e. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: UBND cấp xã.

g. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản chấp thuận.

h. Lệ phí: Không.

i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- + Đăng ký sinh hoạt tôn giáo (Theo mẫu B4 tại Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ).

k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- + Tôn chỉ, mục đích, nội dung sinh hoạt, không vi phạm các quy định của pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo;
- + Có địa điểm hợp pháp để sinh hoạt tôn giáo;
- + Người đại diện phải là công dân Việt Nam, có năng lực, hành vi dân sự đầy đủ, nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật, có tinh thần đoàn kết, hòa hợp dân tộc.

l. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Pháp lệnh Tín ngưỡng, Tôn giáo số 21/2004/UBTVQH11 ngày 18/6/2004 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội có hiệu lực thi hành ngày 15/11/2004;
- Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ Quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo;
- Thông tư số 01/2013/TT-BNV, ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ về Ban hành và hướng dẫn sử dụng biểu mẫu về thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo;
- Quyết định số 2564/2006/QĐ-UBND ngày 13/9/2006 của UBND tỉnh Phú Thọ về ban hành quy định một số điểm thực hiện Pháp lệnh Tín ngưỡng, Tôn giáo trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Mẫu B4*(Ban hành kèm theo Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ)***CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.....⁽¹⁾, ngày.....tháng.....năm.....**ĐĂNG KÝ SINH HOẠT TÔN GIÁO**Kính gửi: ⁽²⁾

Tên tôn giáo:.....

Người đại diện:

Họ và tên:Tên gọi khác.....Năm sinh.....

Giấy CMND số:.....Ngày cấp:.....Nơi cấp:.....

Nơi cư trú:.....

Đăng ký sinh hoạt tôn giáo với nội dung như sau:

Tôn chỉ, mục đích:.....

Nội dung sinh hoạt:.....

Hình thức sinh hoạt:

Địa điểm sinh hoạt :

Thời gian sinh hoạt:.....

Số lượng người sinh hoạt tại thời điểm đăng ký:.....

NGƯỜI ĐẠI DIỆN*(Ký, ghi rõ họ tên)*⁽¹⁾ Địa danh nơi đăng ký sinh hoạt tôn giáo.⁽²⁾ Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi dự kiến tổ chức sinh hoạt.

4. Thủ tục: Đăng ký chương trình hoạt động tôn giáo hàng năm của tổ chức tôn giáo cơ sở.

a. Trình tự thực hiện:

- Tổ chức tôn giáo chuẩn bị đầy đủ hồ sơ;
- Tổ chức tôn giáo nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã, cán bộ tiếp nhận kiểm tra hồ sơ:
 - + Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết giấy hẹn trả kết quả;
 - + Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện.
- Sau khi tiếp nhận hồ sơ, công chức kiểm tra hồ sơ, nếu hồ sơ đạt yêu cầu thì trình Chủ tịch UBND cấp xã ra văn bản trả lời.
- Tổ chức tôn giáo mang giấy hẹn và nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.

b. Cách thức thực hiện:

- Tổ chức nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.

c. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:
 - + Văn bản đăng ký chương trình hoạt động tôn giáo (Theo mẫu B21).
- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d. Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ.

đ. Đối tượng thực hiện: Tổ chức.

e. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: UBND cấp xã.

g. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản trả lời.

h. Lệ phí: Không.

i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- + Đăng ký chương trình hoạt động tôn giáo (Theo mẫu B21 tại Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ).

k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Trước ngày 15/10 hàng năm.

l. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Pháp lệnh Tín ngưỡng, Tôn giáo số 21/2004/UBTVQH11 ngày 18/6/2004 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội có hiệu lực thi hành ngày 15/11/2004;
- Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ Quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo;

- Thông tư số 01/2013/TT-BNV, ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ về Ban hành và hướng dẫn sử dụng biểu mẫu về thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo;

- Quyết định số 2564/2006/QĐ-UBND ngày 13/9/2006 của UBND tỉnh Phú Thọ về ban hành quy định một số điểm thực hiện Pháp lệnh Tín ngưỡng, Tôn giáo trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Mẫu B21*(Ban hành kèm theo Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ)***CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.....⁽¹⁾, ngày.....tháng.....năm.....**ĐĂNG KÝ CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG TÔN GIÁO***(Năm*)Kính gửi: ⁽²⁾

Tên tổ chức tôn giáo cơ sở:.....

Người phụ trách tổ chức tôn giáo cơ sở:

Họ và tên:Năm sinh.....

Tên gọi trong tôn giáo (nếu có).....

Chức vụ, phẩm trật

Đăng ký chương trình hoạt động tôn giáo với nội dung sau:

| TT | Tên hoạt động tôn giáo | Người tổ chức | Nội dung hoạt động tôn giáo | Thời gian tổ chức | Dự kiến số lượng người tham dự | Ghi chú |
|----|------------------------|---------------|-----------------------------|-------------------|--------------------------------|---------|
| 1 | | | | | | |
| 2 | | | | | | |
| | | | | | | |
| N | | | | | | |

TM. TỔ CHỨC TÔN GIÁO CƠ SỞ*(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên, chức vụ)*⁽¹⁾ Địa danh nơi có tổ chức tôn giáo cơ sở.⁽²⁾ Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi có cơ sở tôn giáo.

5. Thủ tục: Tiếp nhận đăng ký người vào tu.*a. Trình tự thực hiện:*

- Tổ chức tôn giáo chuẩn bị đầy đủ hồ sơ;
- Tổ chức tôn giáo nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã, cán bộ tiếp nhận kiểm tra hồ sơ:
 - + Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết giấy hẹn trả kết quả;
 - + Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì hướng dẫn bổ sung, hoàn thiện.
- Sau khi tiếp nhận hồ sơ, công chức kiểm tra hồ sơ, nếu hồ sơ đạt yêu cầu thì trình Chủ tịch UBND cấp xã ra văn bản trả lời.
 - Tổ chức tôn giáo mang giấy hẹn và nhận kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.

b. Cách thức thực hiện:

- Tổ chức nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.

c. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:
 - + Danh sách người vào tu (Theo mẫu B23);
 - + Sơ yếu lý lịch có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người vào tu có hộ khẩu thường trú;
 - + Ý kiến bằng văn bản của cha mẹ hoặc người giám hộ (với người chưa thành niên vào tu).
- Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d. Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ.*đ. Đối tượng thực hiện:* Tổ chức.*e. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:* UBND cấp xã.*g. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:* Văn bản trả lời.*h. Lệ phí:* Không.*i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:*

- + Đăng ký người vào tu (Theo mẫu B23 tại Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ).

k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Trong thời gian 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận người vào tu, người phụ trách cơ sở tôn giáo có trách nhiệm gửi hồ sơ đăng ký người vào tu đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có cơ sở tôn giáo.

l. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Pháp lệnh Tín ngưỡng, Tôn giáo số 21/2004/UBTVQH11 ngày 18/6/2004 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội có hiệu lực thi hành ngày 15/11/2004;

- Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ Quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo;

- Thông tư số 01/2013/TT-BNV, ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ về Ban hành và hướng dẫn sử dụng biểu mẫu về thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo;

- Quyết định số 2564/2006/QĐ-UBND ngày 13/9/2006 của UBND tỉnh Phú Thọ về ban hành quy định một số điểm thực hiện Pháp lệnh Tín ngưỡng, Tôn giáo trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Mẫu B23*(Ban hành kèm theo Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ)***CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.....⁽¹⁾, ngày.....tháng.....năm.....**ĐĂNG KÝ NGƯỜI VÀO TU**Kính gửi: ⁽²⁾

Người phụ trách cơ sở tôn giáo:

Họ và tên:Năm sinh.....

Tên gọi trong tôn giáo (nếu có).....

Chức vụ, phẩm trật

Cơ sở tôn giáo:.....

Đăng ký danh sách người vào tu với nội dung sau:

| TT | Họ và tên | Giấy CMND | | | Ngày tháng năm sinh | Quê quán | Nơi cư trú | Tên gọi trong tôn giáo (nếu có) |
|----|-----------|-----------|----------|---------|---------------------|----------|------------|---------------------------------|
| | | Số GCMND | Ngày cấp | Nơi cấp | | | | |
| 1 | | | | | | | | |
| 2 | | | | | | | | |
| .. | | | | | | | | |
| n | | | | | | | | |

Kèm theo đăng ký gồm: sơ yếu lý lịch người vào tu có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú của người vào tu; ý kiến bằng văn bản của cha mẹ hoặc người giám hộ đối với người chưa thành niên.

NGƯỜI PHỤ TRÁCH CƠ SỞ TÔN GIÁO*(Ký, ghi rõ họ tên)*⁽¹⁾ Địa danh nơi có cơ sở tôn giáo nhận người vào tu.⁽²⁾ Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi có cơ sở tôn giáo.

6. Thủ tục: Tiếp nhận thông báo về việc sửa chữa, cải tạo, nâng cấp công trình tín ngưỡng, công trình tôn giáo không phải xin cấp giấy phép xây dựng.

a. Trình tự thực hiện:

- Người đại diện cơ sở tín ngưỡng hoặc tổ chức tôn giáo cơ sở gửi văn bản thông báo đến Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét văn bản thông báo và có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện theo quy định của pháp luật.

b. Cách thức thực hiện:

- Tổ chức gửi thông báo trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.

c. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thông báo về việc sửa chữa, cải tạo, nâng cấp công trình tín ngưỡng, công trình tôn giáo không phải xin cấp giấy phép xây dựng (Theo mẫu B29).

d. Thời hạn giải quyết:

đ. Đối tượng thực hiện: Tổ chức, cá nhân.

e. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: UBND cấp xã.

g. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

h. Lệ phí: Không.

i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Thông báo về việc sửa chữa, cải tạo, nâng cấp công trình tín ngưỡng, công trình tôn giáo không phải xin cấp giấy phép xây dựng (Theo mẫu B29 tại Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ).

k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Khi sửa chữa, cải tạo, nâng cấp công trình tín ngưỡng, công trình tôn giáo không phải là di tích lịch sử - Văn hóa, danh lam thắng cảnh đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xếp hạng mà không làm thay đổi kiến trúc, kết cấu chịu lực, an toàn của công trình và khu vực xung quanh.

- Trước khi sửa chữa, cải tạo, nâng cấp công trình không phải xin cấp giấy phép xây dựng người đại diện cơ sở tín ngưỡng hoặc tổ chức tôn giáo cơ sở có trách nhiệm gửi văn bản thông báo đến Ủy ban nhân dân cấp xã sở tại, trong đó nêu rõ lý do, thời gian, các hạng mục công trình, phạm vi và mức độ sửa chữa.

l. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Pháp lệnh Tín ngưỡng, Tôn giáo số 21/2004/UBTVQH11 ngày 18/6/2004 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội có hiệu lực thi hành ngày 15/11/2004;

- Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ Quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo;

- Thông tư số 01/2013/TT-BNV, ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ về Ban hành và hướng dẫn sử dụng biểu mẫu về thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo;

- Quyết định số 2564/2006/QĐ-UBND ngày 13/9/2006 của UBND tỉnh Phú Thọ về ban hành quy định một số điểm thực hiện Pháp lệnh Tín ngưỡng, Tôn giáo trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Mẫu B29*(Ban hành kèm theo Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ)***CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.....⁽¹⁾, ngày.....tháng.....năm.....**THÔNG BÁO****Về việc sửa chữa, cải tạo, nâng cấp công trình tín ngưỡng,
công trình tôn giáo không phải xin cấp giấy phép xây dựng**Kính gửi: ⁽²⁾

Tên cơ sở tín ngưỡng hoặc tổ chức tôn giáo.....

Người đại diện:

Họ và tên:Năm sinh.....

Tên gọi trong cơ sở tín ngưỡng hoặc tổ chức tôn giáo (nếu có).....

Chức vụ, phẩm trật:

Thông báo về việc sửa chữa, cải tạo, nâng cấp công trình tín ngưỡng, công trình tôn giáo với nội dung sau:

Lý do sửa chữa, cải tạo:.....

Thời gian sửa chữa, cải tạo:.....

Phạm vi và mức độ sửa chữa:

Các hạng mục công trình sửa chữa, cải tạo:.....

NGƯỜI ĐẠI DIỆN*(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ)*⁽¹⁾ Địa danh nơi có cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo.⁽²⁾ Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi có công trình tín ngưỡng, công trình tôn giáo sửa chữa, cải tạo.

7. Thủ tục: Chấp thuận việc tổ chức quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo trong phạm vi một xã..

a. Trình tự thực hiện:

- Cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo trước khi tổ chức quyên góp trong phạm vi một xã, có trách nhiệm gửi văn bản thông báo đến UBND cấp xã, trong đó nêu rõ mục đích, phạm vi, cách thức, thời gian, cơ chế quản lý, sử dụng tài sản được quyên góp;

- UBND cấp xã sau khi nhận được thông báo thì chấp thuận và giám sát việc thực hiện theo nội dung thông báo. Trường hợp không chấp thuận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

b. Cách thức thực hiện:

- Tổ chức gửi thông báo trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.

c. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ: Thông báo về việc tổ chức quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo (theo mẫu B30).

- Số lượng hồ sơ: 01 văn bản.

d. Thời hạn giải quyết: 03 ngày làm việc

đ. Đối tượng thực hiện: Tổ chức, cá nhân.

e. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: UBND cấp xã

g. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản trả lời.

h. Lệ phí: Không.

i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Thông báo về việc tổ chức quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo (Theo mẫu B30 tại Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ).

k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo tổ chức quyên góp trên cơ sở tự nguyện của tổ chức, cá nhân trong nước và tổ chức, cá nhân ngoài nước theo quy định của pháp luật.

- Việc tổ chức quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo phải công khai, rõ ràng mục đích sử dụng và trước khi quyên góp phải thông báo với UBND cấp xã nơi tổ chức quyên góp.

- Không được lợi dụng việc quyên góp để phục vụ lợi ích cá nhân hoặc thực hiện những mục đích trái pháp luật.

l. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Pháp lệnh Tín ngưỡng, Tôn giáo số 21/2004/UBTVQH11 ngày 18/6/2004 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội có hiệu lực thi hành ngày 15/11/2004;
- Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ Quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo;
- Thông tư số 01/2013/TT-BNV, ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ về Ban hành và hướng dẫn sử dụng biểu mẫu về thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo;
- Quyết định số 2564/2006/QĐ-UBND ngày 13/9/2006 của UBND tỉnh Phú Thọ về ban hành quy định một số điểm thực hiện Pháp lệnh Tín ngưỡng, Tôn giáo trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Mẫu B30*(Ban hành kèm theo Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ)***CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.....⁽¹⁾, ngày.....tháng.....năm.....**THÔNG BÁO****Về việc tổ chức quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo**Kính gửi:⁽²⁾

Tên cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo:

Địa chỉ:

Người đại diện:

Họ và tên.....

Thông báo về việc tổ chức quyên góp với nội dung sau:Mục đích quyên góp:.....Phạm vi tổ chức quyên góp:.....Cách thức quyên góp:.....Thời gian thực hiện quyên góp:.....Cơ chế quản lý, sử dụng tài sản được quyên góp:.....

.....

NGƯỜI ĐẠI DIỆN*(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ)*⁽¹⁾ Địa danh nơi có cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo.⁽²⁾ Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (đối với trường hợp tổ chức quyên góp vượt ra ngoài phạm vi một huyện); Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (đối với trường hợp tổ chức quyên góp vượt ra ngoài phạm vi một xã nhưng trong phạm vi một huyện); Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (đối với trường hợp tổ chức quyên góp trong phạm vi một xã).